

GIÁ BÁO: NHÌN SỬ CỐA

Một năm 600
 Sáu tháng 3.10
 Ba tháng 1.00

PHÁP VÀ THUỐC MẠ PHÁP
 Một năm 700 Sáu tháng 300

NGOẠI QUỐC
 Một năm 1100 Sáu tháng 500

Mua báo và đăng quảng cáo
 xin trả tiền trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm chủ bút
HUYNH-THUC-KHANG

Mỗi tuần xuất bản ba kỳ: Thứ BA, Thứ NĂM và Thứ BẢY
 Số 123, Đường Đông-Ba, HUE
 Điện - thoại số 62 - Ban giấy thép: TIENGDAN HUE

Quản lý
TRAN-DINH-PHIEN

Núi cao trông
 vậy, đường dài đi
 vậy, không biết
 cái gì sẽ đến.
 Không-Tử

NGÀY KỶ-NIỆM ĐỆ-THẬP CHU-NIÊN CỦA BÁO TIẾNG-DÂN (Ngày 10 Aout 1937)

Tiếng dân ra đời ngày 10 Aout 1927, hôm nay, ngày 10 Aout 1937 là chẵn 10 năm. 10 năm! Với cái khoảng thời gian vô hạn, cũng dường đọc ngang trên lịch sử văn hóa chung của loài người, không khác gì một cát ở bãi sa mạc mênh mông họ.

10 năm! Với vận mạng hưng suy một quốc gia, bước đường biến thiên một dân tộc hay xã hội, cũng chỉ như một lá cây trong rừng rậm rườm rà kia. 10 năm! Nói về báo giới, với những báo ở xứ văn minh, sống 200 năm, 300 năm, thì cái sống 10 năm của Tiếng dân, cũng không đáng đem xiá vào đâu.

Số với công việc to lớn - lịch sử nhân loại, dân tộc, xã hội cũng báo giới xã người - 10 năm Tiếng dân không ăn nhập vào đâu, như trên đã nói. Mà theo công lệ của tuổi đời người ở phương Đông thì Tiếng dân đã là cái tuổi trẻ con (hạt đồng 豆), mà bước lên cái tuổi sáu học (豆) tức là cái tuổi bắt đầu vào trường học vậy.

Đời sống của loài người, thông thường đến 60, 70 tuổi; còn ngoài lệ cũng có người sống trên 100 tuổi. Báo giới xã ta, riêng về xã Trung kỳ, trước kia chưa có tờ báo nào. Tiếng dân là tờ báo đầu tiên mà sống được 10 năm nay; trong 10 năm đã qua, ngân ngũ mệc đũa, vẫn đã trải qua bao nhiêu hoàn cảnh khó khăn, cái tuổi 10 năm về báo giới ở Trung kỳ, không phải là một đến không đáng ghi nhớ và tự hào.

Vậy nhân ngày kỷ niệm 10 năm này, đem công lệ kẻ tuổi phương Đông làm món quà cho độc giả, cũng là chuyện vui mà thiết thực. Công lệ kẻ tuổi thế nào?

Xưa nay phương Đông ta thường nêu cái đích năm năm làm giới hạn chung cho cái sống của đời người, như nói bách niên giai lão, bách tuế kỳ, truyện Kiều nói trăm năm trong cõi người (ta... v... Theo chỗ kỹ giả nhận biết mà không sai, thì cái gốc của thuyết trăm năm kỳ là dựa từ trong Kinh Lễ.

Trong sách Lễ ký và thiên Khúc lễ, lịch đời sống của người ta là 100 năm, chia riêng ra từng tiết, mỗi tiết là 10 năm

(十年为一节), đều có đặt lên riêng để gọi và chỉ rõ công việc trong từng tiết. Xin kể như dưới:
 Người sanh:
 10 tuổi gọi là 豆 (đậu), học (trẻ, vào học);
 20 tuổi là 豆 (đậu), quan (quan chức thành nhân);
 30 tuổi là 豆 (đậu), hữu thất (thầy có vợ);
 40 tuổi là 豆 (đậu), sĩ (sĩ mạnh, ra làm quan);
 50 tuổi là 豆 (đậu), phục quan chánh (quan chức tước bậc năm năm, hành chánh);
 60 tuổi là 豆 (đậu), chỉ sự (chỉ sự sai khiến người, tức commander);
 70 tuổi là 豆 (đậu), trí sự (trí sự về hưu);
 80 và 90 tuổi gọi là 豆 (đậu) già trở ra con út, nên cái tuổi 80 gọi là 豆 (đậu) (七十年曰耄), có phạm tội cũng miễn hình);
 100 tuổi gọi là 豆 (đậu) nước-dương.

Đấy, cái cõi trăm năm mà người đời thường nói đầu miệng tức là phát đầu từ đó. Theo bài sách đó, người xưa vẫn có niềm hy vọng, nếu một cái đích để làm giới hạn cho cái sống của người đời, phân ra 10 tiết, mỗi tiết nào có công việc riêng và tiết kỳ. Tiếng dân nay đã bước qua thời trẻ con 10 năm như một hạt đậu, bước lên tiết 10 năm thứ hai vậy.

Vậy ngày kỷ niệm này, kết cuộc cho đoạn 10 năm về trước, mà mở đường cho đoạn 10 năm về sau, Tiếng dân xin gắng gỏi bước lên lên, tùy tâm lực đến đâu, thì bằng há làm đến đấy, và rất trông các bạn đã hiểu rõ chân tướng Tiếng dân, đã có lòng yêu mến mục đích Tiếng dân, hãy sống giúp sức Tiếng dân đi tới trên con đường 10 năm thứ hai này.

Vì Trung Nhật đánh nhau

Các sở Bưu điện Đông dương không báo danh những giấy thép đánh qua Báo bình

Vì cuộc Trung Nhật đánh nhau, những giấy thép từ Trung hải đi Bắc bình không thông được. Vì vậy sở Bưu điện Đông dương có thông cáo, ai muốn đánh giấy thép đi Bắc bình, thì giấy thép không được phép thông qua. Ngoài bắt miền hàn phần trách nhiệm, Mực ai ghen ghét, mực ai cười.

CHUYỆN ĐỜI

Chuyện hà tiện của người Do-thái

Trong nhà quê ta, nhất là nhà làm nông, xay lúa gạo, làm cau chẻ khoai, thường có chuyện làm thóc đơm. Trong lúc thóc đơm làm công việc đó mà có người - nhất là ông già bà cả - học « chuyện đời xưa » cho nghe, làm chuyện cười và bông đùa con ma « ngủ » cùng con quỉ « một » đi mất, giúp cho việc làm được nhiều.

« Chuyện đời xưa », cái tiếng thông gọi như vậy, thực ra là chuyện bầy đàn nhào đời, rần đời, cũng là cái lối « ngụ ngôn », khác nhau là chuyện do người nhà quê kể nói người nghe, rồi lưu truyền lại, chứ không do tay văn-sĩ nào viết hết.

Nhân ngày kỷ niệm báo TIẾNG-DÂN, Chương Mai thấy các bạn có nhiều bài giúp vui độc giả, không làm ngại, nên cũng có một chuyện vui để giúp cho bà con nó chuyện khi làm việc, cũng theo lối « chuyện đời xưa » đó.

Thì Chương Mai kể chuyện « hà tiện » dưới này:
 Ông X. hà tiện có tiếng, xa gần vang ỹ đều biết tên. Ngày nọ có một cậu tới xin thọ giáo học nghề hà tiện ỹ, ông nhận lời, bảo:

« Được, tôi sẵn lòng dạy. Trò về không cần sắm lễ vật gì cả, chỉ đem một con gà, da hạt sứt bỏ, lại một con gà choi và một cây hương đã đốt hết nửa mà tro ta để lại nơi nơi hương cúng ông Táo bữa trước.

Đến trình lễ, thầy tỏ bộ ngực phì: « Cây hương này tốt; con gà bé này cũng hợp cách; sao lại còn mang con gà choi kia, phí quá! Lũ qui lông thành, làm gì đến 7 con cho tôi? »

« Thưa thầy, con mang con gà choi theo, không phải dùng làm lễ, cốt là khi mà con gà bé kia, trong đầu nó có sót chút gạo tằm nào thì (Xem tiếp qua trang 3 cột 4)

Chương Mai

Văn-Văn

Ngày kỷ niệm đệ thập chu niên Tiếng Dân tự thọ

Mời vừa rơi đất khóc oa oa,
 Thăm thoát mười năm đã trải qua
 Nét mực đơm tờ ghi liêng mệp,
 Lòng son gìn giữ tờ ơn cha.
 So phương nam bắc chúng ra trẻ,
 Riêng chôn lình Hương vẫn đang già.

Ngày tháng đi dài thân cơ khỏe,
 Quán bao gánh nặng bước đường xa.

Cũng dân cũng tiếng cũng như người,
 Đợi sống vì ai nghĩ hờ người!
 Ngọn lượn có đầu quyề, tha đốn,
 Xạ nỏ thun mang đã tuổi nên mưu.
 Trối qua chưa phận người đi trước,
 Ghên lại cay lòng bạn chết tươi.
 Ngoài bắt miền hàn phần trách nhiệm,
 Mực ai ghen ghét, mực ai cười.

TIẾNG-DÂN

Mừng báo « Tiếng-dân » đệ thập chu niên (Ngày ngày và 3 hai tiết)

Con ai trôi Nam gió một người,
 Có tại cơ mải phải ghé người.
 Xay non chái da đầu là một,
 Nhé dích buông lên trảng sá mười.
 Nặng óc đau đời tay hãy gắng,
 Thấp gươm kẻ cơ mải cũng tươi.

Cò thuede người Tàu bạng thư cá cò vì trùng chằng?

Theo « VIỆT BÁO » ra ngày 4 Aout, đề này ở mạn Campuchia Hong-gay và Quảng-giao (Bắc-kỳ), những thư cá bẻ mà dân chài lưới mới đánh được đem lên, vẫn còn tươi nguyễn, phần nhiều đều có một thứ sâu: hình như hơi gạo mà có đuôi, ăn lẫn ngay vào vôi bột cá, và ở bụng cá nữa.

Nhiều người khách trú ở đây nói rằng: Đó là dân một nước kim (Nhật chằng?) định đánh bá họ, nghĩa là bắt buộc độc xuống-bể Bắc-bái cho cá ăn, đến người Trung hoa ăn phải cá ỹ, tất sinh bệnh mà chết. Họ lại nói rằng hiện báo ỹ đã có nhiều người ăn phải thư cá như thế rồi sinh bệnh, sau 3 tháng thì chết.

Hôm vừa rồi ông Thủ-y Nguyễn-vân Vương đi kinh lý ra mạn Hong-gay (đang khám bệnh), ở chợ có bán những cá như thế, đã lấy một con gửi về Hanoi để xét xem là gì? vì trùng gì, và bắt đem về những cá ỹ đi, nhưng phần nhiều bị đem đến tàu tằm đi được cả.

Hôm vừa qua ông Cao Quảng-yên xuống chợ Độc-vô cũng bắt được hai giỏ cá như thế đem về để làm đề-choán.

Một danh-ky có công trong cuộc đánh đồ Hồng - Hiền đề - chế : TIÊU - PHUNG - TIÊN

Kể danh ky nước Tàu mà người Nam ta không mấy ai không biết tên, không mấy ai không ngậm ngùi khen ngợi, là có Vương-túy-Kiều. Song cái có làm người ta ham biết có Kiêu, không phải vì bản sắc và lịch sử có gì hơn người, mà chính vì văn tài của cụ Nguyễn-Du; nếu gác văn của cụ Nguyễn-Du ra, thì có Kiêu, tình không xong, hiệu cũng chẳng ra trò, không có giá trị gì hơn các chị em trong làng binh-khang cả.

Trái lại, vào khoảng cận đại đây, nước Tàu lại có hai danh ky rất có công với nước nhà nói giống, đều bọn sĩ phu Tàu cũng sang bài tán dương, cho là tay kiệt xuất trong kỳ giới và nữ giới. ỹ là: Trại-kim-Hoa trong khoản Canh-tỷ liên quân ở Bắc-kinh, và Tiêu-phung-Tiên trong khoản Hồng-hiến đề-chế.

Chuyện Trại-kim-Hoa, thấy có

báo đã thuật, và trước kia TIẾNG-DÂN có kể rồi, còn Tiêu-phung-Tiên cũng là một tay kỳ-nữ trong làng binh-khang, nhất là nhờ có tay năng, mà Thái-Ngọc (nhà đại anh hùng trong cuộc đánh đồ Hồng-hiến đề chế) mới thoát khỏi lưới của Viên-thê-Khải, và xướng lập Hộ-quốc-quân ở Văn-nam. Chuyện có thú và rất lý ky.

Viên-thê-Khải lập đề-chế

Sau cuộc cách mạng năm Tân-hợi (1911), Mãn-Thanh nhường ngôi, Viên được cử làm Tổng Thống, mà đã tâm chưa lấy làm thỏa, lại làm le cái ngài Hoàng-đế, dựng làm tiêu trừ đảng cách mạng, phân bố người tâm phúc ra cầm cá binh quyền các tỉnh, một mặt trừ bị để chế. Trong con mắt Viên còn ngại cho Thái-Ngọc là một tay lành tu cách mạng có thể lực đương có binh quyền ở Văn-nam, sợ có khởi lên phân đôi làm trở ngại công cuộc tấn hành của mình, Viên bèn hạ lệnh triệu Thái về Kinh, ngoài mặt thì tỏ ý tôn dụng, mà kỳ thực là làm cách giam lỏng Thái cho không thể hành động gì được.

Thái cũng cơ cảnh

Về Kinh ít lúc, Thái đã dòm thấy Viên có ý xung đột phá hoại cuộc cộng hòa của đảng cách mạng, lại có ý nghi kỵ cho mình, dò xét trình thám tưng tỵ. Thái mới lập kế thoát thân: bề ngoài tỏ ra thành tâm ủng hộ đại Viên, nào trừ an hội trừ hoặch để chế, nào các biểu khuyến lãn, Thái như vị tân đồng, không lộ một mảy may gì là phản đối. Nhưng tay gian hùng như Viên đã chịu tin cho đâu. Viên thường cho bọn tranh-hổ rình xét cơ chỉ Thái cho lãnh những việc trong hoàng kín nữa kia.

Thái rõ cả thế đoạn của Viên đối với mình, ngoài sự lãn đồng để chế ra, Thái chỉ sống rầy, đánh bạc và vào ra nhà đi, nhất là say mê uống Tiêu-phung-liên. Say mê chế đến nỗi đánh đập vợ nhà, Thái phu nhân không chịu nổi, vào chốn lũng thông kiện và xin ly dị.

Viên dò xét để làm, làm rằng Thái không còn có ý gì, chỉ là người say mê sắc, nên không nghĩ nữa.

Viên đã tin thế, Thái bèn để vợ, ngày đem cử ở nhà Tiêu-phung-liên, nào ai biết khi ly dị rằng Thái-phu-nhân chia nhà rẽ cửa kia, bao nhiêu những tin-bí mật của Thái-phu-nhân khuan đi trước cả.

Trong lúc Thái say mê uống Tiêu-phung-liên, chính trong lúc trả hoặch các phương pháp thảo Viên cương kế hoặch thoát thân, có lẽ công Phung-liên ra, chính công thấy Thái là lương-khải Sưu-tiên-sinh biết thôi.

Thế rồi một ngày kia có tin Thái đã đi dân mất. Viên cho vô số người truy tìm và đánh điện khắp nơi đôn bắt, thì Thái đã về đến Văn-nam, cụy quân bộ và tướng lãnh của Thái đã sắp đặt sẵn sàng, quân bộ quốc nổi lên, sẵn sàng rung động cả toàn quốc!

Viên-thê-Khải lực rồi chết

Là cơ quân bộ quốc khởi tại Văn-nam, các tỉnh hưởng ứng, cái ngài Hoàng-đế mà Viên mới chiếm được trừ hai tháng, bị rung rinh (Xem qua trang 3 cột 4)

CUỘC TRUNG - NHẬT

Nhật xung đột với Pháp và với Nga - Nhật quyết chiến, Trung-hoa cũng quyết chống.

QUÂN NHẬT XUNG ĐỘT VỚI QUÂN PHÁP...

Thiên-tân, 18. - Các nhà đương cục ở Tô giới Anh Pháp mới thực hiện những phương pháp phòng phạm, không cho quân Nhật đi ngang qua các Tô giới. Bộ tham mưu Nhật rất lấy làm bất bình. Một toán quân Nhật muốn kéo ngang qua cầu quốc tế, công kích lên một đội quân gồm 3 người lính Pháp và 4 người lính tập Anam. Cả hai người lính Pháp Nam ỹ phải chạy vào nấp trong một nhà ga gần đó, nhưng quân Nhật cũng đã chia sang bên kia vào làm cho đội Christien và lính Weber bị thương.

NHẬT XIN LỜI PHÁP

Đông-kh 2. 8. - Sau việc quân Nhật đánh viên đội và người lính Pháp bị thương và giữ không cho quân Pháp vào tại qua cầu quốc-tế ở Tô-lân-tân (đây là tên hình qua), các nhà đương cục Pháp, ở Thiên-tân phân-đội, thì tướng C. J. Huy quân đội Nhật ở Thiên-tân đã xin lời các nhà đương cục Pháp.

CÁC BÁO PHÁP BÌNH-PHẪM

Paris 3. 8. - Báo Le Petit Journal bình phẩm các việc xảy ra ở Thiên-tân viết như sau này:
 « Cuộc lưu huyết ở Thiên-tân mà người Pháp có dính líu là một việc nguy và rất trầm trọng, các nhà đương chức Nhật đã quan tâm về việc đó và đã bắt chước (Xem qua trang 3 cột 1)

Số này 8 trang RẤT NHIỀU BÀI VUI TRÒ

Từ khi rơi đất khóc xa người,
 Tiếng khóc óng óng dễ mấy người.
 Cay đắng nâng nư ngày mới mới,
 Bài nghiên rên tập thuở nên mười.
 Lửa nung rồi đất càng thêm cay,
 Nắng đốt mà hoa vẫn cứ tươi.
 Mềm được tươi tươi lên mãi mãi,
 Bị qua thái lại khóc rồi cười.

H. X. HÀNH

(1) Con sít trăm năm, ông già ba tuổi

三 歲童, 百歲之童.

Một người đàn bà vô tội, sao các bác linh đánh đập dữ thế?

QUẢNG-NGÃI. — Lúc 10 giờ mai ngày 23-8 ta (30-7-37), trước sân tòa Nam An Quảng-ngãi, thấy các linh khố lục lọi đánh một người đàn bà một cách rất tàn nhẫn, ai trông thấy cũng phải ngậm ngùi. Hỏi ra thì câu chuyện như dưới:

Nguyễn-thị-Kiến, người làng Hồ Liễu, phủ Từ nghĩa, có chồng là Nguyễn-dinh-Nghi (con trai lớn của Nguyễn-dinh-Huân) ở Vạn-Thư-xã, kể đến nay đã được 19 năm, không con cái gì. Sau chồng bị bệnh điên, năm 1933 thì chết, thi ở vậy thờ chồng.

Trong khi vợ chồng thi lạnh nhạt, có tư riêng ra được một số tiền, bán với hiệu Nghĩa-Hiệp Quảng-ngãi 600\$ v. v., giấy tờ giao cho cha chồng thi (Nguyễn-dinh-Huân) giữ. Năm 1930 hiệu Nghĩa-Hiệp thời buồn, chủ hôn ký trả lại số bạc 600\$, thi Nguyễn-dinh-Huân nhận, (vì lúc ấy vợ chồng thi ở nhà thương Huế). Sau khi chồng thi chết, cha chồng và em chồng thi (Nguyễn-dinh-Chung) tìm cách đuổi thi, nên sanh ra việc kiện, thi chỉ nại xin số tiền số hữu của vợ chồng thi, để sanh lý làm ăn.

Ngày tháng chạp năm ngoài (1936), tòa án sơ cấp Từ nghĩa xử sức Nguyễn-dinh-Huân làm cho thi một cái nhà và cho thi 200\$ để ăn ở thờ cúng, vì xét ra thi không can tội lỗi gì.

Ngày 30-7-37, tòa án đệ nhị cấp Quảng-ngãi xử lại, sức Nguyễn-dinh-Huân cho thi 20\$, vì thi trước kia đã thuận nhận 40\$ đi về quê thi rồi. Thi không bằng lòng, kêu oan, xin cho lại số bạc 600\$ mà cha chồng thi đã nhận, còn số 40\$ thi nhận trước là số bạc cha chồng thi cho thi ăn đi năm nhà thương.

Vì thi kêu nại khước lóc trước tòa, quan tòa truyền linh khố lục lọi thi ra. Được lệnh, 2 bác linh, mỗi người nắm mỗi tay tôi bữa thi ra sân bốt, lại có 2 bác linh ở ngoài cũng lôi bữa thi đi một đôi nữa; thi xin để thi đi, 2 bác linh ấy vừa thả ra, thi còn ngồi, thi có một bác nữa (cửu Cửu) từ ngoài đường cái chạy vào đá guốc và cầm roi đánh xé trên lưng thi mấy cái. Khi thi trở vào lấy nón, một bác linh nữa chạy tới lôi vào ngực thi mấy roi, rồi 2 bác lôi thi từ sân tòa án ra ngoài đường, đi vòng theo đình quan An, đến ngã trạm Nghĩa-lộ để thi ngồi đó, tiếng kêu la van khóc om sòm.

Người ta đi kêu kiện, chớ có tội gì mà các bác làm dữ thế?

L. Q. Kh.

Tiểu-phụng-Tiên

không ngại yên được. Viên lấy làm tức vì mình là một tay lão gian hùng không mắc lừa ai, lại bị lừa với tay Thái; khi giận dấy bụng, Viên chết, Hồng hiến-đế-chế đồ!

Hồng hiến-đế-chế đồ, danh tiếng Thái-Tùng-lia (từ Thái-Ngọc) lừng lẫy thế giới, người Tàu sùng bái hết sức, như là thần phục chỗ cơ cánh cũng thâm tâm diệu kế của Thái khi kiết thúc với nàng Tiểu-phụng-Tiên đồng thoát ly ra ngoài lưới bủa của Viên-thế-Khải. Nhân thế, kể đến chuyện Thái, người ta đều nhắc đến Tiểu-phụng-Tiên. Thành giả Tiểu-phụng-Tiên cũng đi kếp với Thái, thành ra câu chuyện «anh hùng mỹ nhân» ít có trên lịch sử.

Câu đối của Tiểu-phụng-Tiên khóc Thái

Sau đánh đờ Hồng-hiến rồi, Thái vì quốc sự nhọc mệt, bất hạnh tạ thế. (Tiểu-phụng-Tiên có khóc một câu đối:

Đất hạnh châu-lang khước đoàn mang,
Tảo tri Lý-Tĩnh, thị anh hùng.
不幸周郎却短命,
早知李靖是英雄 (1)

Dịch: Thật rồi châu-lang người bạc mạng, đã hay Lý-Tĩnh bác anh hùng.

Câu này chỉ 14 chữ, mà tinh tứ rất xác thiết.

Mới đây thấy báo Tàu lại chép một câu nữa, cũng nói là của nàng Phụng-Tiên khóc Thái. Câu sau này thì diễn nhả húng hờn, nhưng giọng tay vẫn nhân nươ làm thay:

Quả thị nam thiên bằng cách,
tực thượng phù-dieu, khi liên ưu hơn dư sanh, bình thuy nhân duyn thanh nhut mông.

Ngã đôn Bắc địa yên chi, cạnh bị linh lạc, đình đac anh hùng tri kỷ.

Đào hoa đàm thủy diệp thiên thu.
看是南天鵬展翼，直上扶搖，可憐蓬蒿生，伴水因緣成。夢。
花本北地開，竟惹零落，風得英如已，桃花流水亦千秋。

Dịch: Trời nam bằng cất cánh, tha hồ người bay liệng trên không, xót thay ưa hoạn sống thừa, bèo nước duyên kia thành một giấc.

Đất bắc ma thoa son, riêng tài thiếp bơ vơ chiếc bóng, lưa được anh hùng biệt đến, hoa đào phận nhỏ cũng ngàn thu.

Câu chuyện «anh hùng mỹ nữ» xưa nay trên lịch sử cũng nhiều, mà chuyện Thái-Ngọc-Phụng-Tiên này có vẻ ly kỳ, trong đám quần xoa mà có con mắt tinh đời như Phụng-Tiên, tưởng nên sánh với nàng Hồng - Phất của Lý-Tĩnh đời Đường?

DÂN-ĐẠI-SU

(1) (2) Hồng-Phất là nàng Trương-xuất-Trị, một kỹ-nữ hầu quan tướng nước Tây là Dương-Tô biết Lý-Tĩnh là tay anh hùng, bèn tỏ - lộ thân ái theo Lý, đời sau truyền làm đại thiếp, có chip sẽ thuat.

KHOÍ LỬA MŨ TRỜI

Ấy là khói lửa là hầm gạch ngói Thanh Hà, ngói thường 8 ly hoặc 6 ly, ngói móc (gọi ngói mũi tên) đẹp men rất láng, gạch xây và gạch carreau đủ kiểu rất mỹ-thuật.

Ở xa qui Ngai muốn dùng xin do địa chỉ sau này tôi sẽ trả lời ngay.

M. PHÙNG-HƯƠNG
FOURNISEUR
de briques et tuiles
à Thanh Hà

TRỊ CÁC CHỨNG HỌNG NGƯỜI LỚN
= MŨI HỌ HOẶC LÃO NĂM =
Ho cảm ho đàm, ho từng cơn, đau ống-phổi, đau eo-sa bụng.

SIROP PULMÔ

Trở bán tại các hiệu Thuốc tây:
Ở Huế có bán tại
PHARMACIE DE HUÉ
89 Rue Paul Bert
Một chai 0190

PHARMACIE PHAM-DOAN-DEMI TOURANE

chuyện đời

(Thy theo trong 1)
con gà chọi đã lượn sạch, (khỏi bỏ phí của trời).

Ông thầy nghề, mới chứng hững hờ! Ngồi làm thính một hồi, rồi bảo:

— Thế à! thế thì cái cách há tiện của trò, đã xấp mấy thầy rồi; thầy học trò không hết, có đâu giám dạy trò nữa. Thôi, trò về!

Câu chuyện «học hà tiện» trên này ông già bà cả ta thường học chuyện cho trẻ em nghe cười ngất lăn ngất lóc, ở thôn quê nhiều người thuộc.

Còn bên Âu Mỹ thường nhắc anh rít và tham liện của người Do-thái cũng có một chuyện giống như chuyện trên:

Ở nước Anh, trước kia có 3 người khác xứ mà cùng, thế nhau làm anh em kết nghĩa: 1 người Tô-cách-lan, 1 người Ai-nh-lan và 1 người Do-thái.

Theo tục nước Anh đời xưa (cũng đời xưa!), phàm anh em kết nghĩa mà có người chết thì người còn sống kia, mỗi người phải bỏ 1 phang vàng vào trong miệng người chết.

Vì có cái tục ấy, nên người Do-thái kia thường ngày cầu đảo với Thượng-đế phò hộ cho 2 anh em nghĩa của và sống lâu, đừng có cái tai nạn đau ốm gì mà chết trước (vả (sợ mất phang vàng mình) lại muốn chết trước đồng nghĩa trong miệng thầy chết mình 2 phang vàng của anh em!

Nhưng rồi thầy người Ai-nh-lan lại chết trước!

Khí đó, người Tô-cách-lan liền bỏ một phang vàng vào miệng người bạn kia, lại bảo người Do-thái cũng bỏ phang vàng như mình. Người Do-thái cứ dè dặt ngậm nghĩ mãi, một lúc lâu mới viết một cái giấy ghi trên giấy ấy là chỉ xuất 2 phang vàng, rồi bỏ giấy chỉ phen ấy vào miệng người chết, lấy phang vàng của người Tô-cách-lan đá bỏ đó, bỏ tai mình luôn!

Nhưng đã hết chuyện đầu! Sau lúc người Ai-nh-lan chết, 3 anh em mà còn có 2 người, đời sống nghĩa cũng buồn tẻ, bèn cùng nhau bàn chuyện cưới vợ. Người Do-thái thương lượng mãi rồi buộc cưới một người vợ chung, nghĩa là 2 người cùng một vợ cho đỡ tẻ.

Người Tô-cách-lan ưng thuận, cùng nhau định ước về khoản phí cưới vợ và các phí sau này, mỗi người chịu một nửa.

Sau hơn một năm, người vợ chung kia có thai. Người Tô-cách-lan có việc cần phải đi xa khác, nói với người Do-thái rằng anh ta đi nơi khác, nhưng đũa con sau này, anh ta vẫn chịu nửa phần phí tợn, cứ gởi bạc về luôn.

Đứa trẻ ra đời, người Do-thái vội vàng đánh diên t. cho người Tô-cách-lan. Bữa diên nói:

Hôm nay người vợ đẻ sanh đôi, để 2 đứa con, nhưng đứa con của tôi rồi chết liền, chỉ lra đứa con của anh, anh phải gởi khoản phí lại chúng chúng đưng trẻ!

Chuyện rít người Do-thái đến thế, thật đáng-bạc thầy của chuyện «hai thầy trò hy tiện» của ta mà Chúng Mai kể trước đầu bài!

CĂN GIÁO-SU

Liệt KHÁNH-HÒA của G. A. S. v. đ. trường làng phải có hàng Pháp Việt Cao-Đẳng-Tiền-học: (D. E. P. T. S. F. I.) lượng mỗi tháng 12000 bán đơng bán đ: (14340).

Đưa và các giấy tờ phải gởi đến quan Thuế-Vũ liệt Khánh-hòa trước ngày 10 Septembre 1937.

Sách cần

Ngũ định bộ Lý ngày 30 Jalliet. quan Khâm Sứ chuẩn y ngày 2 Aout, cấm lưu hành, tàng trữ, phải mới trong địa hạt Trung kỳ những thứ sách dưới đây:

7 quyển quốc văn:

- 1) Xã hội vận động, do ông Bôi văn Lô soạn.
- 2) Công nhân vận động, do ông Hayin P. soạn.
- 3) Chánh trị kinh tế học chỉ nam, xuất bản ở Chợ lớn.
- 4) Đế quốc chủ nghĩa, nhà in Báo tòa án.
- 5) Chánh đảng, do cô Nguyễn thị Kim soạn.
- 6) Chủ nghĩa xã hội, do ông Trích thức Sao soạn.
- 7) Nước Nga mới, do nhà xuất bản Chung-dông soạn. (Còn nữa)

Mọi Kontum

Mọi quyển sách khổ cỡ rất giá trị, nay đến sửa soạn, giá 0363, có bán khắp các hàng sách.

Mua buôn, mua lẻ xin tới tại:

IMPRIMERIE MIRADOR
24, Rue de la Citadelle, HUÉ
Tại Tỉnh-đầu cũng có bán

Buôn bán

Chỉ nên buôn các thứ hàng đã có tiếng nhiều và chắc chắn bán chạy.

•NHU:

DẦU KHUYNH - DIỆP
KẸO KHUYNH - DIỆP
DẦU BA - CỐ
KI-NINH NHẢ - NƯỚC
KEM VÀ PHẤN TOKALON
THUỐC ĐÁNH RĂNG
ROSEMAIL
CÁC THỨ THUỐC HIỆU
NHÂN-HAI-MAI V. V. . .

Mua buôn, làm đại-lý, hỏi lại:

HIỆU VIÊN - ĐỆ
ở Bến-Ngự HUÉ

HIỆU MAY BÒ TÂY

“AUX GISEAUX D'ARGENT”
N. 51, Đường Paul Bert, HUÉ

Có nhiều thứ tissu rất hợp thời

Cát khêu
May kỹ
Giá phải chăng

CUINH-PHÙ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỔ ĐÔNG-PHÁP
KỶ THỨ NHỊ NĂM 1937
900.000 đồng bạc

Chia làm NĂM BỘ mỗi bộ 180.000 và mỗi vé 1 đồng bạc. (NAM KỶ, CAO MÊN BẮC KỶ TRUNG-KỶ và AI LAO) Nơi xổ đĩnh ở HANOI, và thời bán vé trước ngày xổ 2 ngày Cao ngày xổ sẽ sau này:

8 Aout 9 Septembre, 14 Octobre 2-12 1937 và 8 1-1938

Mỗi lần có 4029 số trúng như sau này:

1 số trúng	4.000\$	4.000\$
8	1.000.	8.000.
60	100.	6.000.
360	50.	18.000.
3.600	10.	36.000.
4.029		72.000\$

Cổ năm số lớn chung cho cả 5 bộ
Xổ tại HANOI ngày 01 tháng 9 năm 1938

1 số trúng 100.000\$ 1 số trúng 40.000\$
1 số trúng 20.000. 2 số trúng 10.000.

Những vé hoặc trúng hay không trúng ở năm kỳ xổ của năm bị xổ được dự vào cuộc xổ chung lấy 5 số lớn.

CHỮ-Y: BỘ NAM-KỶ: từ số 000 000 đến số 009 999 và từ số 100 000 đến số 109 999 — BỘ CAO-MÊN: từ số 200 000 đến số 209 999 và từ số 300 000 đến số 309 999 — BỘ BẮC-KỶ: từ số 400 000 đến số 409 999 và từ số 500 000 đến số 509 999 — BỘ TRUNG-KỶ: từ số 600 000 đến số 609 999 và từ số 700 000 đến số 709 999 — BỘ AI-LAO: từ số 800 000 đến số 809 999 và từ số 900 000 đến số 909 999

Trường tư-thục «HỒ-ĐẮC-HÀM» Hué

(từ các lớp từ lớp-năm đến lớp cụ thể từ niên)

Hiệu-Trưởng: **B. E. HỒ-ĐẮC-HÀM**, nguyên Tham-Tri bộ Quốc-Dân Giáo-Dục, Thượng-thư học-tri.

Giám-Đốc: **Ban Khoa-học: M. HUYNH-DU**, TỐI nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm Hanoi.
Ban Văn-chương: M. CAO-XUÂN-HUY, TỐI nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm Hanoi.

KHAI-GIẢNG : ngày thứ hai 30 AOUT 1937
THI HỌC-BỔNG : ngày thứ sáu 27 AOUT 1937. (số 4029 20 AOUT)

TRƯỜNG ĐÃ TỔ-CHỨC LẠI HOÀN TOÀN, ngài nào muốn hiểu rõ xin gởi thư hỏi quyền ĐIỀU-LỆ (đính theo 050? timbre cước). Ở gần xa đến lấy.

Muốn nghe tin tức trong hoàn-cấu được lạnh chóng và rõ ràng,
Muốn thưởng thức âm-nhạc của các dân-tộc trên thế-giới,
Muốn nghe những điệu hát cải-lương Nam-kỳ, ca Huế và hát Bắc mà không tốn tiền mua đĩa hát chỉ nên dùng một cái máy vô-tuyến-điện

PHILIPS hay PILOT
bán tại **SOCO A HUÉ**

BA THỨ THUỐC MỚI

THUỐC ĐAU BỤNG KINH NIÊN HIỆU CHỮ THỢ
Trị những chứng đau bụng, cơ chướng, đau bụng, cơ hot, nặng bụng, ăn không tiêu, và những chứng đau bụng bởi chất vị toàn ra nhiều quá mà sinh ra. Một hộp 0320.

THUỐC ĐẸN TRẺ CON HIỆU CHỮ THỢ
Trị chứng đẹn trẻ con bằng cách thoa thuốc này vào miệng. Chai lớn 0320 chai nhỏ 0312.

THUỐC GHỀ HIỆU CHỮ THỢ
Trị các chứng ghề lở ngoài da, như ghẻ cái, ghẻ phỏng, ghẻ nước, ghẻ hăm, trẻ con bị ngứa ghẻ, bị đẹn ghẻ, mình ngứa ghẻ, hoặc ghẻ tay má lở, và tất cả các chứng ghẻ lở do vi trùng ở ngoài bám vào da, hoặc trong mình có độc mà sinh ra. Hộp lớn 0320 hộp nhỏ 0312.

Nhà Thuốc VINH - THỢ TOURANE

Người Hòa - Tinh

TRONG LÝ - TƯỜNG NHÀ KHOA - HỌC

« Trên hòa-tinh có người không? đó là một câu hỏi của các nhà khoa-học, thiên-văn-học đương suy nghiệm, mà vẫn còn là một hoài nghi, chưa dám đoán định xác có không thế nào.

Mới đây một nhà khoa-học nước Mỹ, phát biểu theo chủ thuyết ông ta viết một bài về người Hòa-tinh, trong lý-tướng, rất có hứng thú và cũng có căn cứ, không phải toàn là thuyết hoang, dường như chuyện phong thần và tiên Phật.

Ông ta nói:

« Hòa-tinh vị trí cách nhứt-câu quá xa, khi hậu cực lạnh, nên người ở Hòa-tinh, tất là loài thân sanh lông lông trắng và đầy phủ loại gấu, miêng sắc-cực, mới chịu nổi với khí lạnh đó.

« Ở Hòa-tinh không khí sương mông, độ ẩm-hấp của người trên ấy phát đạt một cách khác thường, mới sanh tồn được, nên bụng và lỗ mũi họ lớn đi k. Không khí để sương mông thì sự truyền thanh rất kém, nên quan nghe của họ rất tinh-tế, và lỗ tai cũng lớn đi, mới thu được thanh-lãng kia.

« Theo trong kinh vọng-viền của nhà thiên-văn mà xem xét, phát hiện một người Hòa-tinh có vỏ sò là đường ngang, nét dọc bày liệt thanh hàng lối rất hiệp với nguyên lý « kỳ-hà », xem nghiệm cho kỹ càng, nhân như là đường văn-hà của họ.

« Người Hòa-tinh đã vận dụng kỹ-hà-học đem thi-hành trong thực-tế, rõ là lịch-sử sanh hoạt của họ sớm hơn người dưới địa cầu này trên mấy ngàn năm, nên sự thông minh họ hơn người địa cầu nhiều lắm: khoa-học phát minh đã đến cực điểm, bất kỳ công việc gì cũng dùng cơ-khi thay cho nhân công, sự việc vận dụng rất ít. Vì thi khí dụng sự vóc ít, nên tay chân thói hoa, càng ngày càng yếu.

« Ở Hòa-tinh, sức hấp lực trong tìm-trái đất yếu hẳn, nên thân thể họ nặng không nên bề đứng vững, vì vậy chân họ chun họ bằng mà rộng lớn như chun vịt mới duy-trì sự nặng của thân thể được.

« Để ăn của họ toàn dùng phương pháp khoa học trích lấy thứ yếu-tố có chất từ đường chế thành viên

con con mà ngâm nước. Vì thế nên bản năng về miệng « răng nhai lưỡi trợn » thời hòa dần dần, bộ miệng càng ngày càng nhỏ, nói tiếng khó khăn và mất vẻ liên lạc; vì thế trên đầu có sanh ra cái sừng còn làm quan « xúc giác » để giúp cho tiếng nói, như loài kiến có 2 cái râu trên đầu.

« Người Hòa-tinh đã biết dưới địa cầu ta có loài người sanh hoạt, thường đứng một thứ sống điển danh xuống, hy vọng thông tin với người địa-cầu, chỉ tiếc chúng ta chưa tìm ra phương pháp thu thứ điện mới lạ ấy.

« Gần đây có nhà thiên-văn đã phát kiến ngoài mặt Hòa-tinh có đặt một cây ngang như bình chũ thập (+), người ta đoán rằng đó là người ở Hòa-tinh làm cái này để khiến cho chúng ta dưới địa-cầu này chú ý đến họ ».

Lời nhà khoa-học thuật trên, đầu là suy trắc trong lý tưởng, nhưng nói có căn cứ theo phương diện khoa học, không phải là toàn nói trống rỗng lung Xưa nay trên đời, phần nhiều thực sự đầu tiên do lý tưởng mà sau hiện ra thực tế; biết đâu sau mấy ngàn năm nữa chúng ta không giao thông với người Hòa-tinh? mà cuộc thế giới chiến tranh dưới quả địa cầu này trở thành cuộc chiến tranh các tinh-cầu cũng nên.

Trên là dịch theo một bài trong báo Trung-hoa ra ngày 7-11-36.

Lời người dịch:

Ở địa cầu này đương khổ về cái nạn « người thừa », nên họa chiến tranh không ngày nào dứt mà liệt cường cứ xâu xé tìm đất để tranh giành, làm cho dân tộc hèn yếu miang cái nạn « rudi lần bị xep giữa 2 bác trâu húc nhau ». Theo lời nhà khoa học suy trắc « người Hòa-tinh » thuật trên, thấy nói « thông minh nhiều, khoa-học giỏi » mà không nói đến tánh cách, và tâm lý họ có cái ham thích « giết người trah lợi » như người dưới địa cầu này không? Nếu không thì một mai có đường giao thông, chúng ta nên lên quả cầu mới tìm cõi đạo nguyên choi.

X. X. thuật

Vài cái năm đáng ghi trong lịch sử báo giới nước Pháp

Trong một số đặc-biệt kỷ-niệm ngày sinh-nhật báo TIẾNG-DÂN năm trên, nhớ đã có bài nói về lịch-sử báo giới rất rõ ràng. Muốn vui đọc-giã, dưới này chỉ nhắc mấy cái năm đáng ghi như riêng về lịch-sử báo-giới nước Pháp; đọc qua, nghe cũng thú.

Báo-giới ở ta ngày nay còn dang trong thời kỳ sơ trí, đường ngoa-luân chưa được tự do, kể cầm viết, ngày ngày xem đến báo-giới nước ngoài, vẫn thêm muốn nhiều nói; huống gì bây giờ xem mấy cái năm càng ngày càng có chuyện mới dưới này, bạn làng văn đâu khỏi say nghĩ vấn đề.

Bắt đầu từ năm 1835 ta kể đi, tức là cách đây trên một thế kỷ.

Năm 1835. Năm này tức là cái năm đầu tiên phát minh ra cách bán báo hàng năm cho độc giả. Chính do ông Emile de Girardin sáng tạo. Ông này là nhà sáng lập hai tờ Presse và Siècle lúc bấy giờ. Giá báo định mỗi năm 40 quan tiền tây (gia tiền Pháp lúc ấy không như bây giờ), đầu vậy mà không ai kêu ca mắng mỏ gì, vì cảnh sinh hoạt lúc ấy có bề dễ chịu. Nói trong năm đầu, tình ra Emile de Girardin lượng được một vạn (10.000) độc-giã mua năm.

Xem báo ở ta, đến ngày nay đây, có từ nào được số độc-giã ấy? Báo dân trí ta không mang tiếng « thấp hèn » sao được? Ba số chưa biết từ báo là cái gì; còn kể có tiền và thạo đời, lại có tài coi mà không muốn mở tờ, chỉ coi nhờ của kẻ khác; đó là chưa nói có hạng không giám coi báo, visợ có kẻ gia cho hai chữ « tình nghi » (?). Cảnh trạng ấy báo báo-giới ở ta sống được cũng cay chua nhỉ! và biết thì nào cho người nào người này biết xem tờ báo ngang hàng với miệng cơm!

Năm 1836. Cái năm này, năm người ta gọi là cái năm chỉ thân của « chị em » (date chère au cœur des femmes). Tức là năm đầu tiên người ta biết in xen tiểu-thuyết vào báo đấy. Bản tiểu thuyết đầu tiên in ra, chính của ông Alexandre Dumas, đề là « Ba người ngư-lâm phá-thủ » (Les trois mousquetaires). Bản này, ở ta, mấy năm trên, ông Nguyễn-văn-Vĩnh đã dịch ra quốc-văn, nhiều người lấy làm thích, mà có biết đâu nó đã « già » lắm, và cũng biết đâu tác giả của nó lúc ấy đã hết số tiền to! Ra bản tiểu thuyết ấy, A. Dumas không những được người ta ca tụng rầm rộ, mà đến tiền liêu cũng thả cửa! Có biết họ trả cho tác-giã bao nhiêu không? Ở mỗi hàng là một quan năm tiền (1.50), đầu cho cái hàng ký chỉ 2 chữ cũng cứ tính phút một hàng. Người ta nói có lẽ vì chỗ đó mà trong câu chuyện đối đáp, A. Dumas có « gò » ngắn cụt ngắn lại, để kiểm xu. Thử xem trong

một trang ở bản tiểu thuyết « Dame de Monsoreau », chỉ vòn vòn có 157 chữ, mà Dumas kéo ra đến 32 hàng! Theo như người ta thì trên chục hàng đã kể là lung lăm. Thế là 32 hàng ấy, A. Dumas bỏ tài em ra 48 quan!

Mười năm sau, cũng là cái năm áng kỷ-niệm: Năm 1845. Năm này, năm đầu tiên một ký-giả bước vào tòa án xem xét kỹ thuật một vụ án. Tờ báo đăng bài tường thuật này là tờ « L'Époque ».

Tiếp năm 1846. Đối với độc-giã, cái năm này không có thú vị gì hết, nhưng đối với mấy ông chủ báo thì đáng mừng hung! Phải biết từ trước tới năm ấy, một tờ báo muốn ra, phải đặt bạc cọc cho chính phủ, phải tốn một con niêm, và phải khai trước; đến năm đó, thì nào sự khai trước, nào phải có con niêm, nào phải đặt cọc số tiền, đều bỏ tuốt luốt. Báo

(Theo qua trang 7 có 5)

VÀI ĐIỀU BIÊN THIÊN...

(Tiếp theo trang 4)

Tướng-tri-Glo, Lương-khai-Sieu, đã có nhiều bài thi mô một kỷ nguyên mới trong làng thi. Trong tập Âm-hùng có chép nhiều bài, đây không thể thuật nhiều, chỉ dịch một ít bài linh tinh của thi nhân lúc ấy để hiển độc-giã ngoạn thưởng.

Cảnh thi mới

« Mối » đây là nói cái cảnh giới mới trong làng thi, mà thời đại trước chưa từng có, chứ không phải nói về cách viết thành luật hay là thi Bạch-Thoại của Liễu-Thích, cũng thế thi « bất thập cú » trong làng thi ta. Xin dịch ít bài:

Tân du liên (t)

1) Thưa cầu ngự khí phá không
tướng,
Nhiệm ý phi dâng đảo thượng
phương.
Tam thập lục thiên du lịch biển,
Ngọc hoàng hữu chiếu hứa thông
thượng.

乘球御氣破空翔
任意飛騰到上方

CHUYÊN LÀM QUẢNG - CÁO

Nên làm quảng-cáo lúc nào? Nên làm thế nào? Lúc nào không nên làm?

Có nhiều thứ quảng cáo không phải lúc nào cũng làm. Như quảng cáo sách lạ, quảng cáo thuốc hay... thì làm khi nào cũng được, vì sách, thuốc... khi nào cũng có người dùng thì khi nào cũng có người cần. Nhưng quảng cáo bán xiếc, quảng cáo bán vé số thì phải chờ dịp tốt mới làm, vì làm sớm quá người ta có chú ý đến, mà cái ngày diễn trò, bán vé số của người ta có thể quên mất. Quảng cáo của người ta cũng nói thêm quá sự thật, nhưng đượ trái với sự thật. Có thể nói « công hiệu như thần », « công mau lành bệnh », gì gì cũng được; nhưng xin đừng nói đến những chuyện chưa lành bệnh mà bệnh nay khoa học tiến bộ hơn nữa đương tìm phương chữa mà vẫn chưa thành hiệu. Với lại không nên nói hàng mình tốt hơn hàng người, rõ hơn hàng người; hoặc nói mình hay hơn người; hoặc nói mình không bằng người; nếu ai cũng coi như vậy, thì khách hàng không còn biết đúng thế nào, thế nào của ai hết; vì hàng thuốc ai cũng tốt, hay hết, mà công xấu, dở hết!

« Anh ta bởi người coi thuốc này đủ cách, nên các sự giấy thông này có khác không? mua từ lúc nào? nào nếu thuốc máy bị rơi thì ở trong nhà có cách cứu chữa thế nào? nào chữa thuốc máy này được khám đã bao lâu? nào nếu vận hành bị chày, thì làm thế nào?... »

Các câu hỏi của khách ta tự nhiên lại gieo một kinh hoàng trong óc mọi người. Rồi tự nhiên chúng ta rút một xếp giấy in sẵn để diễn tả những người nào muốn vào hội báo hình tại nạn, mà đưa cho mọi người và nói:

CHUYÊN LÀM QUẢNG - CÁO

Nên làm quảng-cáo lúc nào? Nên làm thế nào? Lúc nào không nên làm?

« Các ngài chỉ phải trả 5 đồng là được bảo hiểm khỏi sự thiệt thòi nếu có tai nạn.

Chàng ta lại có sẵn cây viết máy trên tay. Thế là về số người về hội báo hiểm. Đó là biết lựa lúc mà làm quảng cáo.

Bây giờ đừng có tưởng mình có tiền bỏ ra một số làm quảng cáo, là dễ sách. Không phải là quảng cáo thế nào cũng được đâu. Quảng cáo khi nào người ta cũng nói thêm quá sự thật, nhưng đượ trái với sự thật. Có thể nói « công hiệu như thần », « công mau lành bệnh », gì gì cũng được; nhưng xin đừng nói đến những chuyện chưa lành bệnh mà bệnh nay khoa học tiến bộ hơn nữa đương tìm phương chữa mà vẫn chưa thành hiệu. Với lại không nên nói hàng mình tốt hơn hàng người, rõ hơn hàng người; hoặc nói mình hay hơn người; hoặc nói mình không bằng người; nếu ai cũng coi như vậy, thì khách hàng không còn biết đúng thế nào, thế nào của ai hết; vì hàng thuốc ai cũng tốt, hay hết, mà công xấu, dở hết!

Làm quảng cáo cần phải cho gọn gàng, rõ ràng mà ngắn, để dễ mà trong là thấy ngay không cần xử trí (lý khoa học tâm, người ta chỉ báo là nói khoa; không cần nói dài, ai có thì giờ đọc mà không xem cho hết).

Tôi xin thuật một chuyện tôi được nghe kể bà con coi chớng trong khi làm quảng cáo:

Một người kia đau gì đó cho đi mua cần một thứ thuốc. Sau sau lại gặp hỏi uống có bớt không? thấy người kia trả lời:

« Tôi không uống, vì đã vớt cả rồi.

« Vì sao?

« Tôi muốn coi cho biết trong nhà nói thế nào, để ra coi chưa hết thuốc mà đã đau và đau còn để làm gì nữa?

Bây giờ ở cái đời quảng cáo này nhiều người cứ tự hỏi không biết có nên làm quảng cáo không? Cần hỏi nghe như thế này, nhưng cũng chỉ lý.

Đã nói là đời quảng cáo thì cái gì cũng quảng cáo cả, nghĩa là cũng như cái công hiệu nói quá sự thật mà sống cả, cũng còn nghĩa là ở đời quảng cáo này, mình thật thì bài bằng treo lời quảng cáo thì làm to; cũng nghĩa là ở đời quảng cáo này cái sự thật ở trong quảng cáo. Vì vậy nên nhiều người lại nghĩ rằng: « Sao mình muốn giữ giá trị cho hàng mình, ông ông muốn giữ giá trị cho mình, thì tốt hơn là... » Ông nên quảng cáo. Đó là một ý kiến hay về việc làm quảng cáo, nghĩa là làm quảng cáo bằng cách « không làm quảng cáo ».

三十六天遊歷
玉皇有詔許通商

Dịch:

Khí cầu lướt gió thẳng trên không,
Giữa mấy tầng cao mọc vẫy vùng.
Bám sáu cõi trời du lịch khắp,
Ngọc hoàng có chiếu hứa giao thông.

2) Tạc giá hàng nga ngẫu xuất du,
Quảng hàn cung hối ám vào phủ.
Điện đăng cao quá mắt mình như nguyệt,
Co ngọ qui đồ tiêu bất hư.

昨夜銀蟾偶出遊
廣寒宮忽暗雲浮
電燈高掛明如月
覓誤歸途笑不休

Dịch:

Ánh đèn đêm rảnh dạo chơi rông,
Cung Quảng mây che khuất mấy trăng.
Điện đèn như trăng tròn sáng quá,
Đèn điện như trăng tròn sáng quá,
Đường về đi lộn đứng cười ngông,
3) Long cung giá hạ thủy tinh liêm,
Yến bãi quần phi úng bị miên.
Báo đạo như thuyền lại hải đế,
Mộng trung sất nước bộ lưu diên.

龍宮夜下水晶廉
晏罷羣妃舞被眠
報導一如乘海艇
夢中叱怒逐流煙

Dịch:

Đêm khuya rềm phủ kín long cung,
Xong tiệc, cung phi đượm giấc nồng.
Nghe báo tàu chim vào đáy biển,
Mộng tan, nước giải chảy tuôn cung.

Tân biệt lý

(Trích dịch bài Hoàng-công-Đệ)

Mối lý biệt hành xe xoay khắp,
Trong một giây quay giáp muôn vòng.
Mắt trông hai bánh xe song,
Càng mau chóng cách, càng nóng lòng.

Xưa cũng có núi sông ngăn trở,
Người kéo bầy xe chở thuyền đơm.
Xe thuyền xưa, đi vùn vùn,
Đầu trong ly biệt, còn lưa chũt tình.
Đến đời mới văn minh hiện thế,
Thuyền với xe chẳng kể bì sầu.

Trong giây phút, biết không lâu,
Xáp là một tiếng, tặc mỗ giếm khoi!
Kể đưa khách chưa đời nữa bước,
Người đi đi tháng vượt chun trời.
Trong thế bóng đã khuất rồi,
Chỉ lưa lượm khói chơi vơi giữa lòng!

Lúc ra đi không ngừng lại được,
Biết lúc về chóng được vậy không?
Quan sơn xa cách mấy trùng,
Người đầu chưa thấy, tin thông thường ngày.

Thơ bình-yên buổi mai mới tiếp,
Điền tương-tư giây thép chiều trao,
Rằng: tin người gọi về giao,
Phải chăng, chỉ thấy người ngoao chũt đờ!

Lúc hai bên ngồi kề giáp mặt,
Bám sự này chưa chắc hiểu nhau.
Tâm sự giờ thì đầu đầu,
Trái bao lần dịch, tiếng Tân tiếng Tây!
Tin đầu tiếp niềm tay chưa tỏ,
Tâm ảnh treo trong rõ mặt người,
Trông người trong ảnh vẫn tươi,
Khô vì chả nói chả cười, ích chi?

(Bài này dài chỉ dịch một đoạn)

Đọc bài « tân du liên » và « tân biệt lý » trên, thấy rõ cảnh thi đời mới này: Đường Tống Nguyễn Minh mấy đời trước, đầu có cảnh thi ấy.

KIỆT LOẠN

Đọc suốt bài này, đọc giả hẳn thấy rõ thì cảnh biên thiên vẫn theo thời đại và hoàn cảnh mà biến đổi. Cái tình cảnh đời xưa gọi là lý, ngày nay đã nhiều cái không thích, mà cái tình cảnh mới mỗi ngày mỗi biến ra, đều do ai cũng công nhận. Song gọi là thi nhân, đầu đời nào cũng là người có tài, có học, có cảm tình đều dào, xem những tập thi các nhà danh nhân thì đã rõ.

« Cảnh trí trước mắt chỉ đến miêng! » ý lời tuyệt diệu của nhà thi (眼前景况口中吟, 便是詩家絕妙詞), thì không phải là khổ, song « ngâm nên câu năm chữ, bởi bởi cái hình rau) 吟或五言字句 詩家真) làm thì không phải dễ. Ai muốn làm nhà thi nhân, nên biết hoàn cảnh thì trước đã, Bài 78

PHỤ - XUÂN HỌC - HIỆU

Đường Gia - Hội - Huế - Lập từ năm 1981

Hội trưởng: CAO - VĂN - CHIÊU

Khai giảng: Từ hai 30 Août 1937 - Thi học bổng: Thứ năm 16 Septembre

KẾT QUẢ CÁC KỴ THI

Triều-học Pháp-Việt: Năm 1937 đạt 38 trỏ.

Giải-nghệp Quốc-chung: Năm 1935; đợt 8 - 1936; đợt 18 (cả và 2 kỳ) 1937; đợt 6 (kỳ đầu).

Giải-Văn-Chi, Triết-Liên-Liên, Lương-Nhiên, Nguyễn-Phan, Nguyễn-Đông-Sang, Trương-Văn-Tân.

(Còn cả ba người được vào văn cấp) Lâm-Lợi, Thái-Tiến, Phạm-Công-Thường.

Văn-Trưởng Trường-học Khải-Định (Lớp Nhứt-niên): đợt vào 22 trỏ (Học trò Phú-Xuân đợt đầu).

TRONG NĂM 1936-37 ĐÃ CÓ: 3 lớp Dự Nhứt-niên, 3 lớp Dự Nhì-niên, 2 lớp Dự Tam-niên, 2 lớp Dự Tứ-niên.

« Học trò này, chỉ có 800-900 học sinh là đã có các lớp về ban Cao-đẳng Tiểu-học »

Đời khai-giảng, có mở thêm ban Tư-lợi

THUỐC PHÁT MINH XƯA NAY CHƯA TỪNG CÓ

TRỰC TỊCH TIÊU ĐAM HOÀN. - Số 32 chuyên trị các chứng đau bụng kinh-niên, đau bụng phong-tích, độc tích đâm tích rất thần hiệu. - Giá mỗi gói: (80 hoàn) 0\$40.

KIỆN TỶ TIÊU THỰC HOÀN. - Số 48. Những người đau bao-lử những người già yếu, đau lâu mới mạnh, tỷ vị yếu, não hơi, sinh ruột, ăn uống không tiêu, biết dùng thuốc này thì mười bệnh không sai một. - Giá mỗi hộp: 0\$30.

TRƯỜNG PHONG TRỊ LẠU HOÀN. - Số 57. Bệnh trĩ (Nội trĩ và Ngoại trĩ) nếu không điều trị kịp sẽ sanh ra hai chứng hiểm nghèo đến tánh mạng là Trường-ung và Mạch-lương, rất khó trị. Nếu biết qui đồng tiền, mua thuốc **VÔ-VĂN-VÂN** uống thì thấy hiệu nghiệm ngay. - Giá mỗi chai: 1\$00.

Còn có trên 50 môn thuốc khác rất hay, đủ các thứ cao, đơn, hườn, tán, bào chế kỹ càng do:

VÔ-VĂN-VÂN Thủ-đầu-một

HUẾ TOURANE QUINON SAIGON HANOI HAIPHONG